

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ**

Số: 2939 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Huế, ngày 28 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số Thông tư liên quan phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1908/QĐ-BNNMT ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2882/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc giao nhiệm vụ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn thành phố Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 6904/TTr-SNNMT ngày 22 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt 02 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường. *(Có Phụ lục I, II đính kèm).*

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các công việc sau:

1. Thực hiện cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định.
2. Niêm yết, công khai và triển khai thực hiện giải quyết TTHC liên quan theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và được công khai trên Cổng Thông tin một cửa quốc gia (<https://vns.gov.vn/>); Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) theo quy định.
3. Thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; Chủ động phối hợp với Cục Chuyển đổi số, Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật và các đơn vị có liên quan hoàn thành kết nối, cấp và phân quyền tài khoản; tổ chức thực hiện xử lý các bước trên toàn bộ quy trình tiếp nhận, xử lý, trả kết quả trên Hệ thống phần mềm riêng của ngành Bảo vệ thực vật (<https://mcppd.mard.gov.vn>) đối với trường hợp hồ sơ nộp tại Cổng thông tin một cửa quốc gia (<https://vns.gov.vn/>) (nếu đã áp dụng). Tổ chức

thực hiện xử lý các bước trên toàn bộ quy trình tiếp nhận, xử lý, trả kết quả tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (motcuannmt.mae.gov.vn) đối với trường hợp hồ sơ nộp tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) (do chưa áp dụng nộp hồ sơ tại Cổng thông tin một cửa quốc gia), sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/9/2026.

Thay thế các thủ tục hành chính có số thứ tự 01, 02 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND TP Huế;
- Các PCVP UBND TP Huế;
- Công TTĐT, TT PVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Hải Minh

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số: 2939/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Tên TTHC (mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết TTHC
1	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra thông thường thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (1.003814)	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ	<i>1. Trường hợp Kiểm tra nhà nước về ATTP đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật nhập khẩu:</i> - Nộp trực tiếp tại Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế (qua Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: 44 Nguyễn Tất Thành, phường Thanh Thủy, thành phố Huế). - Nộp trực tuyến trên Cổng thông tin một cửa quốc gia https://vnsw.gov.vn/ <i>2. Trường hợp kiểm tra nhà nước về ATTP đối với sản phẩm động vật trên cạn, sản phẩm động vật thủy sản nhập khẩu:</i>	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Điều 3 Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số Thông tư liên quan phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Luật Phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Quyết định số 2882/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc giao nhiệm	- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường

TT	Tên TTHC (mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết TTHC
			- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính Công thành phố Huế. - Nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		vụ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn thành phố Huế;	
2	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra chặt thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (2.001604)	07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ	1. Trường hợp Kiểm tra nhà nước về ATTP đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật nhập khẩu: - Nộp trực tiếp tại Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế (qua Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: 44 Nguyễn Tất Thành, phường Thanh Thủy, thành phố Huế). - Nộp trực tuyến trên Cổng thông tin một cửa quốc gia (https://vnsn.gov.vn/) 2. Trường hợp kiểm tra nhà nước về ATTP đối với sản phẩm động vật trên cạn, sản phẩm động	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Điều 3 Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số Thông tư liên quan phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Luật Phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Quyết định số 2882/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND	- Cơ quan có thẩm quyền Quyết định: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường

TT	Tên TTHC (mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết TTHC
			<i>vật thủy sản nhập khẩu:</i> - <i>Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính Công thành phố Huế.</i> - <i>Nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia</i> <i>(https://dichvucong.gov.vn)</i>		<i>thành phố về việc giao nhiệm vụ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn thành phố Huế;</i>	

Ghi chú:

- Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.
- Nội dung chi tiết của các TTHC đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>), Cổng thông tin một cửa quốc gia (<https://vnsww.gov.vn/>).

PHẦN II: QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Tên TTHC: Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra thông thường thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (1.003814)

- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
Bước 1	B.1.1: Trường hợp Kiểm tra nhà nước về ATTP đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật nhập khẩu: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế (tại Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: 44 Nguyễn Tất Thành, phường Thanh Thủy, thành phố Huế).	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04
	B.1.2: Trường hợp kiểm tra nhà nước về ATTP đối với sản phẩm động vật trên cạn, sản phẩm động vật thủy sản nhập khẩu: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Huế	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản/Chi cục	

		Phát triển nông thôn và Quản lý chất lượng/Chi cục Chăn nuôi và Thú y) (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	04
Bước 3	Chuyên viên phòng Chuyên môn của Chi cục	- Kiểm tra nội dung hồ sơ. - Dự thảo kết quả TTHC (Dự thảo Thông báo đạt hoặc không đạt yêu cầu nhập khẩu theo Mẫu số 05 Phụ lục I Nghị định số 15/2018/NĐ-CP). Trường hợp yêu cầu bổ sung hồ sơ thì phải nêu rõ lý do và căn cứ pháp lý của việc yêu cầu, chuyển lãnh đạo phòng để kiểm tra, ký nháy dự thảo kết quả TTHC. Trình toàn bộ hồ sơ cho Lãnh đạo phòng xem xét.	08
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Kiểm tra, thẩm định lại dự thảo kết quả, ký nháy dự thảo kết quả TTHC và trình Lãnh đạo Chi cục xem xét.	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Xem xét, ký nháy vào dự thảo kết quả TTHC để trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02
Bước 7	Bộ phận văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ): - Cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế (tại Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật) - Cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Huế.	02
Bước 8	B.8.1: Trường hợp Kiểm tra nhà nước về ATTP đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật nhập khẩu:	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế (tại Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: 44 Nguyễn Tất Thành, phường Thanh Thủy, thành phố Huế).		
	B.8.2: Trường hợp kiểm tra nhà nước về ATTP đối với sản phẩm động vật trên cạn, sản phẩm động vật thủy sản nhập khẩu: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Huế	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24

2. Tên TTHC: Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra chặt thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (2.001604)

- Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
Bước 1	B.1.1: Trường hợp Kiểm tra nhà nước về ATTP đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật nhập khẩu: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế (tại Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: 44 Nguyễn Tất Thành, phường Thanh Thủy, thành phố Huế).	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04
	B.1.2: Trường hợp kiểm tra nhà nước về ATTP đối với sản phẩm động vật trên cạn, sản phẩm động vật thủy sản nhập khẩu: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Huế	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản/Chi cục Phát triển nông thôn và Quản lý chất lượng/Chi cục Chăn nuôi và Thú y) (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	

Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn của Chi cục	- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	04
Bước 3	Chuyên viên phòng Chuyên môn của Chi cục	- Kiểm tra nội dung hồ sơ, tiến hành lấy mẫu, kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo yêu cầu. - Dự thảo kết quả TTHC (Dự thảo Thông báo đạt hoặc không đạt yêu cầu nhập khẩu theo Mẫu số 05 Phụ lục I Nghị định số 15/2018/NĐ-CP). Trường hợp yêu cầu bổ sung hồ sơ thì phải nêu rõ lý do và căn cứ pháp lý của việc yêu cầu. Chuyển lãnh đạo phòng để kiểm tra, ký nháy dự thảo kết quả TTHC. Trình toàn bộ hồ sơ cho Lãnh đạo phòng xem xét.	40
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Kiểm tra, thẩm định lại dự thảo kết quả, ký nháy dự thảo kết quả TTHC và trình Lãnh đạo Chi cục xem xét.	02
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Xem xét, ký nháy vào dự thảo kết quả TTHC để trình Lãnh đạo Sở phê duyệt.	02
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02
Bước 7	Bộ phận văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ): - Cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế (tại Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (đối với hàng hóa có nguồn gốc thực vật) - Cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Huế.	02
Bước 8	B.8.1: Trường hợp Kiểm tra nhà nước về ATTP đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật nhập khẩu: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế (tại Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: 44 Nguyễn Tất	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

	Thành, phường Thanh Thủy, thành phố Huế).		
	B.8.2: Trường hợp kiểm tra nhà nước về ATTP đối với sản phẩm động vật trên cạn, sản phẩm động vật thủy sản nhập khẩu: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Huế	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			56